

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



DANH SÁCH VIÊN CHỨC DỰ KIẾN NÂNG LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN VÀ NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG NĂM 2025

(Đính kèm theo Thông báo số 799/TB-LTT-TC ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng				Thành tích	Ghi chú
					Bậc	Hệ số	PC thâm niên VK	Mốc thời gian nâng lương lần sau		
01	Nguyễn Minh Đức Cường	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	5	3,66		01/09/2022	- Giải nhất nhóm tác giả "Hội thi Thiết bị tự làm cấp toàn quốc năm 2022". - Giải ba nhóm tác giả "Hội thi Thiết bị tự làm cấp Thành phố năm 2022". - BK UBND TP NH 2021-2022. - CSTĐ TP 2022-2023. - CSTĐ CS 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024. - Giải nhất "Hội thi thiết bị đào tạo tự làm cấp trường năm 2021".	Niên hạn 3 năm
02	Tạ Minh Cường	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	8	4,65		01/09/2022	- Giải nhì nhóm tác giả "Hội thi Thiết bị tự làm cấp toàn quốc năm 2022". - Giải nhất nhóm tác giả "Hội thi Thiết bị tự làm cấp Thành phố năm 2022". - BK UBND TP NH 2019-2020, 2021-2022. - CSTĐ CS 2019-2020, 2023-2024. - Giải ba "Hội thi thiết bị đào tạo tự làm cấp trường năm 2021".	Niên hạn 3 năm
03	Trần Nam Anh	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	2	2,67		01/04/2022	- Giải nhất nhóm tác giả "Hội thi Thiết bị tự làm cấp toàn quốc năm 2022". - Giải ba nhóm tác giả "Hội thi Thiết bị tự làm cấp Thành phố năm 2022". - CSTĐ TP NH 2023-2024. - BK UBND TP NH 2021-2022. - CSTĐ CS 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024. - Giải nhất "Hội thi thiết bị đào tạo tự làm cấp trường năm 2021".	Niên hạn 3 năm
04	Phan Thanh Hoàng	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	6	3,99		01/11/2022	- Giải nhì nhóm tác giả "Hội thi Thiết bị tự làm cấp toàn quốc năm 2022". - Giải nhất nhóm tác giả "Hội thi Thiết bị tự làm cấp Thành phố năm 2022". - BK UBND TP NH 2023-2024. - CSTĐ CS NH 2023-2024 - Giải ba "Hội thi thiết bị đào tạo tự làm cấp trường năm 2021".	Niên hạn 3 năm
05	Ngô Hoàng Anh	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	8	4,65		01/09/2022	Kỷ niệm chương vì SNGD 2021-2022	
06	Mạnh Lê Hoàn	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	7	4,32		01/09/2022		
07	Nguyễn Thùy Linh	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	5	3,66		01/09/2022		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng				Thành tích	Ghi chú
					Bậc	Hệ số	PC thâm niên VK	Mốc thời gian nâng lương lần sau		
08	Trần Giang Nam	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	2	2,67		01/01/2022		NLTH 2022
09	Huỳnh Ngọc Mai	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	9	4,98	9.00	01/05/2024		
10	Nguyễn Hồng Đức	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	9	4,98	12.00	01/01/2024		
11	Nguyễn Minh Đức	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	9	4,98	7.00	01/10/2024		
12	Nguyễn Văn Yên	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	9	4,98	7.00	01/09/2024		
13	Phạm Minh Nghĩa	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	9	4,98	17.00	01/10/2024		
14	Trần Công Tiến	K. Điện tử	A1	V.09.02.03	9	4,98	9.00	01/05/2024		